

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị M, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản B, xã Mường B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản B, xã Mường B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 107; 110; 116; 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị M và anh Hà Văn H (Giấy chứng nhận kết hôn số 21, ngày 08/9/2015 của Ủy ban nhân dân xã Mường B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Anh Hà Văn H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Minh V, sinh ngày 08/8/2016 cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Chị Phùng Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hà Minh Vương mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi cháu Hà Minh V

thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: AA/2016/0003969 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được ban hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên
- UBND xã Mường Bang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Xuân Thủy